



## PHÁT TRIỂN LOẠI HÌNH DU LỊCH VĂN HÓA TÂM LINH Ở KHU DI TÍCH LỊCH SỬ VĂN HÓA – DANH THẮNG VÀ DU LỊCH NÚI BÀ ĐEN TỈNH TÂY NINH

Nguyễn Trọng Hiếu\*

Trường THPT Lương Thế Vinh – Tân Biên – Tây Ninh

Ngày Tòa soạn nhận được bài: 22-4-2015; ngày phản biện đánh giá: 19-5-2015; ngày chấp nhận đăng: 27-8-2017

### TÓM TẮT

Bài viết tập trung phân tích sự phát triển loại hình du lịch văn hóa tâm linh (VHTL) ở khu Di tích Lịch sử văn hóa – Danh thắng và Du lịch (DTLSVH-DT&DL) núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh trước xu thế hội nhập hiện nay, qua đó đưa ra những giải pháp khai thác hợp lý nhằm góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững ngành du lịch ở địa phương.

**Từ khóa:** du lịch văn hóa tâm linh, núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh.

### ABSTRACT

*Developing spiritual cultural tourism in the historical cultural heritage site  
and tourist attraction of Ba Den mountain, Tay Ninh province*

The article focuses on analysing the development of spiritual cultural tourism in the historical cultural heritage site and tourist attraction of Ba Den mountain, Tay Ninh province in light of the current integration trend. Solutions to appropriate exploitation are suggested to contribute to the sustainable development of local tourism.

**Keywords:** spiritual cultural tourism, Ba Den mountain, Tay Ninh province.

### 1. Đặt vấn đề

Du lịch VHTL trên thế giới nói chung, ở Việt Nam nói riêng đã và đang trở thành xu hướng ngày càng phổ biến. Tuy vậy, nhận thức về du lịch VHTL vẫn chưa thực sự đầy đủ và thống nhất. Những năm qua, du lịch Việt Nam đã tăng trưởng mạnh mẽ, trong đó có đóng góp to lớn và bền vững của du lịch VHTL. Những lợi ích mà du lịch VHTL mang lại không chỉ về kinh tế mà còn là những giá trị tinh thần trong đời sống xã hội.

Theo tập quán của người Việt, mùa

xuân là quãng thời gian để thực hiện những chuyến du lịch hành hương, tham gia vào các lễ hội tâm linh để cầu bình an, may mắn cho năm mới. Mỗi lễ hội đều mang nét đặc trưng và giá trị riêng, nhưng thường hướng tới những nhân vật được nhân dân tôn vinh như những anh hùng dân tộc, những hiền nhân cứu nhân độ thế... Những người trẩy hội đều thể hiện sự tôn kính, ngưỡng vọng và gửi lời thỉnh cầu tới thế giới thần linh. Một trong những lễ hội tâm linh mùa xuân tiêu biểu ở phía Nam là Lễ hội núi Bà Đen (Tây Ninh). Đây là một

\* Email: hieunt.ltv@gmail.com

lễ hội dân gian, thờ người phụ nữ có công hiển linh giúp đỡ vua và nhân dân trong vùng nên được phong là “Linh Sơn Thánh Mẫu” (Bà Đen). Đây là một trong những lễ hội tâm linh nổi tiếng bậc nhất ở khu vực phía Nam, hàng năm, thu hút một lượng lớn du khách vào dịp xuân. Với hướng đi chọn du lịch là ngành mũi nhọn trong phát triển kinh tế, tỉnh Tây Ninh xác định du lịch VH TL là sản phẩm chính để thu hút các nhà đầu tư, đồng thời là động lực chính thúc đẩy du lịch Tỉnh phát triển nhanh và mạnh hơn nữa. Trong những năm qua, ngành du lịch đã khai thác những thế mạnh này và núi Bà Đen Tây Ninh đã trở thành một “địa chỉ tâm linh” trong những chuyến du xuân cầu bình an đầu năm của du khách. Tuy nhiên, hiện nay, thế mạnh này chưa được khai thác đúng mức, khách du lịch chủ yếu là khách nội địa, khách nước ngoài hầu như rất ít và loại hình du lịch này chưa thực sự phát huy hết thế mạnh trong xu thế hội nhập quốc tế hiện nay. Do đó, việc nghiên cứu tiềm năng, thực trạng và giải pháp để phát triển du lịch VH TL phù hợp là cơ sở khoa học cho việc phát triển bền vững ngành du lịch tỉnh Tây Ninh.

## **2. Quan niệm về văn hóa tâm linh và loại hình du lịch văn hóa tâm linh**

Tâm linh chính là một biểu hiện trong đời sống tinh thần của con người, với tất cả sự phong phú, phức tạp của nó. Không nên đơn giản hóa cho rằng tâm linh là mê tín dị đoan, song cũng không nên “thần bí hóa”, “ghê gớm hóa” khái niệm tâm linh, gán cho nó những đặc tính cao siêu, phi thường. Tất cả những biểu hiện

liên quan đến đời sống tâm linh của con người sẽ tạo nên VH TL. Cũng như tất cả mọi hiện tượng trong cuộc sống, VH TL cũng có những mặt tích cực và tiêu cực, vì vậy cần có một cái nhìn biện chứng, khách quan để có cách ứng xử hợp lý, phát huy được mặt tích cực và hạn chế những ảnh hưởng tiêu cực của nó đối với đời sống cộng đồng.

VH TL có những biểu hiện vô cùng phong phú, đa dạng trong đời sống của người Việt. Phổ biến nhất là phong tục thờ cúng tổ tiên, ông bà, cha mẹ, người thân trong mỗi gia đình với quan niệm “Con người có tổ có tông - Như cây có cội, như sông có nguồn”. Ở phạm vi cộng đồng là tục thờ cúng thành hoàng, các vị thần, các vị tổ sư, các vị anh hùng đã có công với nước, các danh nhân văn hóa... Do ảnh hưởng của các tôn giáo, cùng với phong tục thờ cúng những người có công với dân làng, với đất nước nên người Việt tổ chức xây đền chùa, miếu mạo, nhà thờ, giáo đường... và thực hành các nghi lễ cầu cúng với nhiều lễ hội mang đậm bản sắc văn hóa vùng miền, dân tộc. Nhiều công trình, hiện vật liên quan đến VH TL đã trở thành những di sản văn hóa, lịch sử quý giá, nhiều công trình VH TL được xây dựng ở những địa điểm có phong cảnh thiên nhiên đẹp đẽ, kì thú, trở thành những điểm du lịch hấp dẫn.

Du lịch VH TL trên thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng có những quan niệm khác nhau và đến nay vẫn chưa có một khái niệm chung nhất. Tuy nhiên, xét về nội dung và tính chất hoạt động, du lịch VH TL thực chất là loại hình du lịch

văn hóa, lấy yếu tố VH TL vừa làm cơ sở vừa làm mục tiêu nhằm thỏa mãn nhu cầu tâm linh của con người trong đời sống tinh thần. Do vậy, du lịch VH TL thường được hiểu ngắn gọn, gọi tắt là du lịch tâm linh. Theo cách nhìn nhận đó, du lịch VH TL khai thác những yếu tố VH TL trong quá trình diễn ra các hoạt động du lịch, dựa vào những giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể gắn với lịch sử hình thành nhận thức của con người về thế giới, những giá trị về đức tin, tôn giáo, tín ngưỡng và những giá trị tinh thần đặc biệt khác. Theo đó, du lịch VH TL mang lại những cảm xúc và trải nghiệm thiêng liêng về tinh thần của con người khi đi du lịch.

Với cách hiểu như vậy, có thể nhận diện những dòng người du lịch đến các điểm tâm linh gắn với không gian văn hóa, cảnh quan các khu, điểm du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu du lịch của mình, trong đó nhu cầu tâm linh được xem là cốt yếu. Khách du lịch VH TL ở Việt Nam thường hội tụ về các điểm tâm linh như: đình, chùa, đền, đài, lăng tẩm, tòa thánh, khu thờ tự, tưởng niệm và những vùng đất linh thiêng với phong cảnh đặc sắc gắn kết với văn hóa truyền thống, lối sống địa phương. Ở đó, du khách tiến hành các hoạt động tham quan, tìm hiểu văn hóa lịch sử, triết giáo, cầu nguyện, cúng tế, chiêm bái, tri ân, báo hiếu, thiện, tham gia lễ hội... Thông qua đó, hoạt động du lịch mang lại những cảm nhận, giá trị trải nghiệm và giải thoát trong tâm hồn của con người, cân bằng và củng cố đức tin, hướng tới những giá trị chân, thiện, mỹ và góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

Như vậy có thể hiểu du lịch VH TL là loại hình du lịch khám phá các giá trị văn hóa, lịch sử, là dịp để trải nghiệm về thực hành tín ngưỡng tôn giáo, được hòa mình vào đời sống tâm linh thực sự chứ không đơn thuần là tham quan, chiêm bái, hay thực dụng hơn là cầu xin tiền tài lợi lộc, mê tín dị đoan, như những gì diễn ra phổ biến tại một số di tích đền chùa hiện nay.

### **3. Vài nét về khu DTLSVH-DT&DL núi Bà Đen**

Khu DTLSVH-DT&DL núi Bà Đen thuộc xã Ninh Sơn, cách thành phố Tây Ninh 11km về phía Tây Bắc, cách Thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) 110km. Núi Bà Đen nằm trong một quần thể di tích văn hóa lịch sử nổi tiếng bởi phong cảnh hữu tình và nhiều huyền thoại tại Tây Ninh.

Quần thể di tích núi Bà Đen trải rộng 24km<sup>2</sup> do 3 ngọn núi tạo thành: núi Heo (335m) - núi Phụng (372m) - núi Bà Đen. Núi Bà Đen cao 986m, cao nhất Nam Bộ. Núi Bà Đen nổi tiếng với hệ thống hàng trăm hang động, chùa chiền có giá trị lớn về tự nhiên và nhân văn. Nơi đây từng là căn cứ của Huyện ủy huyện Dương Minh Châu, Huyện ủy Tòa Thánh (nay là Hòa Thành) trong thời chống Mỹ. Ở lưng chừng xung quanh núi là cả hệ thống hang động từng được các tăng ni, phật tử cải biến thành am, động, miếu thờ. Những hang tiêu biểu như: hang Gió, chùa Hang, động Thanh Long, động Ông Hồ, động Ông Tà, động Ba Cô và động Thiên Thai... từng là căn cứ địa vững chắc của quân dân Tây Ninh trong các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc. Ngoài ra, trong quần thể núi Bà Đen còn có khu vực suối Vàng hay còn

gọi là Ma Thiên Lãnh nằm phía Tây núi Phụng với hồ Chăm, đền thờ Ông Lớn Trà Vong và sân Quần Ngựa tạo thành khu di tích mang đậm nét tâm linh.

Đặc trưng của di tích lịch sử văn hóa núi Bà Đen là lễ hội Bà Đen. Có nhiều huyền thoại, truyền thuyết về nhân vật Bà Đen được truyền tụng trong nhân dân, trong đó có hai truyền thuyết được nhắc đến nhiều nhất. Câu chuyện thứ nhất kể về một đôi trai tài, gái sắc đã nguyện ước đính hôn, nhưng giữa buổi loạn li, chàng trai Lê Sĩ Triệt phải lên đường tòng quân giữ nước. Nàng Lý Thị Thiên Hương trong một ngày lên núi đi chùa lạy Phật, nàng bị thác oan. Về sau nàng hiển linh, luôn phù hộ cho nhân dân trong vùng được phước lành. Vua Gia Long khi lên ngôi, tưởng nhớ chuyện được Bà mách bảo nên thoát nạn tại núi, vua sai Tả quân Lê Văn Duyệt lên núi làm lễ sắc phong và tạc tượng Bà, thờ ở một hang đá trên núi gọi là Điện Bà (Linh Sơn Tiên Thạch Động). Sắc phong đó đã bị thất lạc. Năm 1936, vua Bảo Đại đã tái phong sắc cho Bà. Lại có một tích khác về núi Bà Đen, đó là có một người con gái tên là Đênh (sau gọi chệch sang là Đen), do từ chối ép duyên với con quan trấn vùng Trảng Bàng, nàng đã bỏ nhà trốn lên núi xuất gia cầu đạo và chết ở đó. Sau này triều đình nhà Nguyễn đã cho đúc tượng đồng đen và sắc phong cho bà là “Linh Sơn Thánh Mẫu”.

Như vậy, có thể thấy, dù tín ngưỡng của người dân tin theo truyền thuyết nào chăng nữa thì vẫn có một điểm chung là vị thần “Linh Sơn Thánh Mẫu” đã được các vua triều Nguyễn sắc phong, hẳn phải là

người có công với triều đình và hiển linh giúp đỡ nhân dân trong vùng. Đây là cơ sở quan trọng mang yếu tố tâm linh, là “cái hồn” của di tích, có ý nghĩa rất lớn trong phát triển loại hình du lịch VH TL. Không phải ngẫu nhiên núi Bà Đen trở thành một trong những điểm du lịch VH TL nổi tiếng trong cả nước, được quy hoạch là 1 trong 46 khu du lịch quốc gia quan trọng ở nước ta hiện nay.

Hàng năm, tại núi Bà Đen, có hai lễ hội được nhiều người biết đến, đó là Hội Xuân núi Bà diễn ra trong tháng giêng âm lịch (chính hội diễn ra từ đêm 18 và ngày 19 tháng giêng âm lịch hàng năm), Lễ vía Bà được tổ chức từ mùng 4 đến mùng 6 tháng 5 âm lịch. Lễ hội núi Bà Đen không chỉ là sự tự do tín ngưỡng, tôn giáo, mà còn là sinh hoạt văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc, đồng thời cũng là nơi vui chơi, cắm trại, sinh hoạt truyền thống của thế hệ trẻ. Ngày lễ được xem là quan trọng nhất ở Núi Bà trong năm là Lễ vía Bà tổ chức vào các ngày mùng 4, 5, 6 tháng 5 âm lịch. Mọi việc chuẩn bị cho Lễ vía Bà được tổ chức từ nhiều ngày trước đó. Đến khuya mùng 3 rạng mùng 4 sẽ làm lễ tắm Bà và thay áo cho Bà. Sáng mùng 4, lễ hội vía Bà bắt đầu sau nghi thức tắm và thay áo cho Bà. Các du khách chen chúc nhau vào chính điện để chiêm bái thắp hương cầu khẩn. Suốt ngày mùng 4, tại điện Bà diễn ra các nghi thức lễ hội dân gian như: hát bóng rối châu mời, hát chập bóng tuồng hài “Địa Nàng”, múa dâng bông, dâng mâm ngũ sắc, múa đồ chơi (múa lu, múa lục bình, múa bông huệ...). Mùng 5 là ngày lễ vía chính thức của Bà và cũng là ngày lễ hội núi Bà đông

vui nhất. Nghi lễ trong ngày mừng 5 quan trọng nhất là lễ “Trình thập cúng”. Trong lễ này, người ta dâng lên Bà 10 món như: hương, đèn, hoa quả, trà, bánh, rượu... Trong suốt ngày này, các vị sư thay nhau tụng kinh liên tục trước bàn thờ Bà. Ngày mừng 6 dành cho việc cúng các cô hồn, uống tử và chân tế cho bá tánh. Những ngày sau đó du khách vẫn tiếp tục hành hương về thăm núi Bà và hành lễ ở Điện Bà. Ngoài Lễ vía Bà thì Hội xuân núi Bà cũng được tổ chức long trọng hàng năm vào dịp đầu xuân. Đây cũng là điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch vì nhân dân ta quan niệm “Cúng quanh năm không bằng rằm tháng giêng” và tháng giêng được xem là tháng của lễ hội, tháng của tâm linh.

Lễ hội núi Bà với những nghi thức trong lễ hội vừa có tính chất trang nghiêm của lễ thức Phật giáo, vừa mang sắc thái tươi vui rộn ràng của tín ngưỡng dân gian, đã chuyển tải những ước mong của nhân dân về một cuộc sống ấm no, hạnh phúc, thể hiện rõ nét đặc trưng của nền văn hóa dân gian Nam Bộ. Hệ thống hang động và cảnh quan tự nhiên, kết hợp kiến trúc tôn giáo và lễ hội đã tô điểm cho núi Bà Đen một nét đẹp thiên phú và nhân tạo. Quần thể núi Bà Đen đã được công nhận xếp hạng là Di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh tại Quyết định số 100/VH - QĐ ngày 21-1-1989 của Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

#### **4. Hiện trạng phát triển loại hình du lịch VHTL ở khu DTLSVH-DT&DL núi Bà Đen**

Nếu như du lịch VHTL ở các nước trên thế giới gắn liền với du lịch tôn giáo thì ở Việt Nam, du lịch VHTL thường hướng về cội nguồn, về lịch sử thờ cúng tổ tiên, thờ cúng những người có công với dân làng, với đất nước. Mặc dù trước đây chưa có khái niệm du lịch VHTL nhưng đối với nhiều người Việt Nam, việc đi lễ chùa dịp xuân như một thói quen để thỏa mãn nhu cầu tín ngưỡng, với mong muốn những điều tốt đẹp sẽ đến với bản thân và gia đình. Đó cũng chính là nguồn gốc của nhu cầu du lịch VHTL ngày nay.

Trên phạm vi cả nước, hoạt động du lịch VHTL phổ biến là hành hương đến những điểm tâm linh; tham quan, văn cảnh, thưởng ngoạn không gian cảnh quan và không gian kiến trúc, điêu khắc gắn với điểm tâm linh; tham gia lễ hội, tín ngưỡng dân gian (Nguyễn Văn Tuấn, 2013).

Tây Ninh đã xác định chọn loại hình du lịch VHTL làm sản phẩm chủ lực, đồng thời là động lực chính để thúc đẩy ngành du lịch phát triển. Khu du lịch núi Bà Đen chính là nơi hội tụ những điều kiện để phát triển thành trung tâm du lịch văn hóa – lịch sử và du lịch VHTL của cả khu vực miền Đông Nam Bộ nói riêng và cả nước nói chung. Tâm linh ở đây không phải là mê tín dị đoan, mà là hướng tâm của du khách về với cội nguồn, tổ tiên, về với những người có công với dân với nước, do đó du lịch VHTL phải gắn liền với những công trình văn hóa – lịch sử, những lễ hội, những tín ngưỡng trong dân gian hướng đến đời sống tâm linh lành mạnh của nhân dân. Từ bao đời nay, lễ hội luôn giữ vai trò như sợi dây gắn kết cộng đồng, tạo dựng

không gian văn hóa vừa trang trọng, linh thiêng, vừa tung bừng, náo nhiệt. Lễ hội trở thành nơi công chúng trở về với lịch sử, với cội nguồn dân tộc, tưởng nhớ công ơn người đi trước, cầu mong những điều tốt lành, đồng thời là nơi người dân vui chơi, giải trí. Lễ hội, tín ngưỡng dân gian cũng là hoạt động tâm linh chủ yếu ở núi Bà Đen.

Hoạt động tâm linh ở núi Bà Đen chủ yếu thể hiện qua đức tin của người dân về sự linh thiêng của Bà cũng như qua các hoạt động lễ hội diễn ra hàng năm, trong đó Hội Xuân núi Bà (tháng giêng hàng năm) và Lễ vía Bà (từ mùng 4 đến mùng 6 tháng 5 âm lịch) diễn ra long trọng nhất. Việc tổ chức lễ hội ngoài thu hút khách thập phương đến Tây Ninh tham quan cảnh trí trên núi, còn là sự kiện thuận tụy về tín ngưỡng thờ cúng những người có công với dân làng, với đất nước. Khác với Lễ vía Bà Chúa Xứ, Lễ vía Bà Đen rất đơn giản. Dù được tổ chức nhiều ngày, nhưng chỉ tập trung vào ba ngày: mùng 4, 5, 6 tháng 5 âm lịch. Nghi thức lễ quan trọng nhất trong những ngày này là Lễ tắm Bà (Lễ mộc dục). Trong Lễ mộc dục, các khách hành hương bày mâm lễ ở ngoài sân điện với đủ các loại đồ cúng. Sau Lễ tắm Bà là lúc mọi người bắt đầu được vào Điện viếng Bà, tiếng cầu xin vang dội hòa cùng tiếng xin xăm, xin keo không dứt. Phía bên ngoài trước sân chùa Linh Sơn diễn ra nhiều hoạt động, trong đó có sân khấu hát tuồng, tạo cho ngày vía Bà thêm phần hào hứng. Cùng với Lễ vía Bà, Hội Xuân núi Bà và Lễ hội Động Kim Quang cũng là dịp thu hút du khách về với miền đất tâm linh ẩn chứa với biết bao huyền thoại. Đây được

xem là đặc sản du lịch không chỉ của Tây Ninh mà còn của cả vùng Đông Nam Bộ.

Khách du lịch đến với núi Bà Đen trong dịp này có thể tham gia lễ hội, hòa mình vào những dòng người cầu nguyện sự bình an cho gia đình và người thân. Vấn đề tâm linh trong lễ hội là sự tự do tín ngưỡng của mỗi người và du khách cũng không nên biến nó trở thành hoạt động mê tín dị đoan, chen lấn, xô đẩy để xin xăm, xin keo... rồi tin tưởng vào những điều được “gieo” trong đó. Như vậy, có thể thấy trong các lễ hội, nhu cầu tâm linh và sự mê tín dị đoan rất gần nhau nhưng không hoàn toàn giống nhau, giữa chúng có sự khác biệt thể hiện qua sự nhận thức của mỗi người; vì vậy, hoạt động du lịch VH TL cần hướng tâm của du khách vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống, chứ không nên khuyến khích du khách tham gia vào các hoạt động có phần mê tín ở một số lễ hội.

Ý thức được tầm quan trọng của lễ hội cũng như khả năng khai thác lễ hội phục vụ phát triển du lịch, Tây Ninh đã không ngừng đầu tư cơ sở hạ tầng cho vùng núi Bà Đen. Từ năm 1983, con đường từ thị xã Tây Ninh đến núi dài 11km đã được trải nhựa, hệ thống lưới điện quốc gia đã được truyền đến núi. Cơ sở hạ tầng tại khu di tích được xây dựng tương đối hoàn chỉnh với các tuyến đường giao thông được kết nối với các địa phương xung quanh, nhiều công trình được xây dựng khang trang, hệ thống thông tin liên lạc khá hiện đại... Tây Ninh cũng là địa phương đầu tiên trong cả nước xây dựng hệ thống cáp treo phục vụ du lịch. Năm 1998, một hệ thống cáp treo từ chân núi lên chùa Bà đã được

xây dựng, sau đó hệ thống máng trượt cũng được đưa vào sử dụng. Đến năm 2013, Tây Ninh đã đưa vào sử dụng thêm một hệ thống cáp treo mới theo công nghệ châu Âu, dài 1100m với 37 cabin, công suất 1800 người/giờ với tổng kinh phí xây dựng là 208 tỉ đồng. Hệ thống cáp treo mới này vận hành song song cùng hệ thống cáp treo cũ và hệ thống máng trượt, nhằm khắc

phục tình trạng khách đến phải chờ đợi trong nhiều giờ vào những dịp hội Xuân hay vía Bà. Cùng với đầu tư xây dựng mới, hàng năm Tỉnh đều dành nguồn kinh phí cho việc tôn tạo, bảo dưỡng các công trình, hạng mục. Nhờ sự đầu tư “mạnh tay” này mà số khách du lịch đến núi Bà không ngừng tăng lên trong những năm gần đây (xem Bảng 1).

**Bảng 1.** Số lượng khách đến Tây Ninh và số khách tham quan khu DTLSVH-DT&DL núi Bà Đen giai đoạn 2000 – 2015

Đơn vị: Nghìn lượt khách

Năm	2000	2005	2007	2010	2012	2015
Tổng số lượt khách	953,47	1.481,3	1.710	2.955,5	3.349	3.704,5
Khách tham quan núi Bà Đen	912,2	1.421,4	1.644,3	2.020	2.190	2.580,8

Nguồn: Cục Thống kê tỉnh Tây Ninh, 2000 – 2016.

Năm 2015, khu DTLSVH-DT&DL núi Bà Đen đã đón gần 2,6 triệu lượt khách tham quan du lịch, đạt tổng doanh thu trên 45 tỉ đồng (Cục Thống kê tỉnh Tây Ninh, 2000-2016). Còn tại Hội xuân núi Bà năm 2016, tháng diễn ra lễ hội (từ mùng 1 đến 30 tháng giêng) đã đón khoảng 1,5 triệu lượt khách, tăng 6,4% so với hội xuân năm 2015 (Du lịch Việt Nam, 09/6/2016). Hiện nay, mỗi năm Tây Ninh thu hút khoảng hơn 3,5 triệu lượt khách trong và ngoài nước, trong đó khoảng 2,5 triệu lượt là khách đến núi Bà Đen, số còn lại đến các điểm du lịch khác trong tỉnh (Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Tây Ninh, 2016).

Trong cơ cấu khách du lịch đến với núi Bà Đen, chủ yếu là khách nội địa đến với nhu cầu tâm linh, tín ngưỡng, số khách du lịch nước ngoài khá ít vì họ đến chiêm ngưỡng danh lam thắng cảnh là chủ yếu chứ không phải vì nhu cầu tâm linh, lễ hội.

Khu DTLSVH-DT&DL núi Bà Đen được quy hoạch là 1 trong 46 khu du lịch quốc gia, là một trong số những điểm du lịch VH TL nổi tiếng của cả nước, có thể so sánh với một số điểm du lịch VH TL tiêu biểu khác trên cả nước qua số lượng khách đến hành hương, tham gia lễ hội và viếng cảnh ở những năm gần đây (xem Bảng 2).

**Bảng 2.** Số lượng khách tại một số điểm du lịch VHTL tiêu biểu giai đoạn 2008 - 2015

Đơn vị: Triệu lượt

Địa điểm	2008	2009	2010	2011	2012	2015	Tăng trung bình (%)
Miếu Bà Chúa Xứ	2,62	3,02	3,48	3,67	3,68	4,55	10,5
Chùa Bái Đính	1,1	1,02	1,72	1,98	2,13	3,18	27,8
Yên Tử	1,8	2,1	2,11	2,21	2,23	2,75	19,8
Núi Bà Đen	1,8	1,86	2,02	2,15	2,19	2,58	6,0
Chùa Hương	1,26	1,36	1,4	1,48	1,47	1,72	6,4
Côn Sơn – Kiếp Bạc	0,82	1,06	1,08	1,09	1,14	1,48	17,1
Đền Trần – Phủ Dầy	0,88	0,92	0,98	0,99	0,92	1,15	1,8
Mỹ Sơn	0,17	0,18	0,2	0,21	0,22	0,32	6,2

Nguồn: Nguyễn Văn Tuấn, 2013; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Tây Ninh, 2016.

Trong vùng du lịch Đông Nam Bộ, Tây Ninh được xếp vào “tốp” các tỉnh có lượng khách đến cao nhưng doanh thu cũng như số khách lưu trú lại khá thấp. Một trong những nguyên nhân cơ bản của tình trạng trên là do sản phẩm du lịch còn đơn điệu dẫn đến số ngày lưu trú của khách còn khá thấp nên ảnh hưởng đến doanh thu. Có thể so sánh thời gian lưu trú của khách du lịch đến núi Bà Đen so với những điểm du lịch VHTL khác ở Bảng 3 dưới đây:

**Bảng 3.** Thời gian lưu trú của khách du lịch tại các điểm du lịch VHTL tiêu biểu năm 2012 và 2015

Đơn vị: Ngày

Địa điểm	Số ngày lưu trú TB năm 2012	Số ngày lưu trú TB năm 2015
Miếu Bà Chúa Xứ	1.3	1.5
Chùa Bái Đính	1.0	1.1
Yên Tử	0.84	0.96
Núi Bà Đen	0.34	0.44
Chùa Hương	0.45	0.56
Côn Sơn – Kiếp Bạc	0.5	0.6
Đền Trần – Phủ Dầy	-	-
Mỹ Sơn	-	-

Nguồn: Nguyễn Văn Tuấn, 2013; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Tây Ninh, 2009-2016.



Mặc dù đã có những bước phát triển mạnh mẽ, khẳng định là điểm đến du lịch VHTL được du khách ưa thích và lựa chọn nhiều, nhưng du lịch VHTL tại núi Bà Đen vẫn còn đứng trước nhiều thách thức, khó khăn. Sản phẩm du lịch còn đơn điệu, thiếu những điểm vui chơi giải trí đi kèm nên khả năng lưu trú và chi tiêu của du khách còn khá thấp. Ngoài ra, việc xây mới, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử để phát triển du lịch VHTL đang nhận được những luồng dư luận trái chiều, nhiều người cho rằng, việc đầu tư, xây mới khiến các di tích mất đi vẻ cổ kính, hoang sơ trước đó. Vấn đề quá tải khách du lịch vào mỗi dịp lễ hội cũng đang làm ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của loại hình du lịch VHTL tại Tây Ninh nói riêng và cả nước nói chung. Điều mà nhiều người tỏ ra quan ngại, đó là song hành với sự phát triển du lịch nói chung và du lịch VHTL nói riêng cũng kéo theo những nhân tố gây tác động xấu đến môi trường, cảnh quan thiên nhiên... Trong vài năm trở lại đây, Hội xuân Núi Bà luôn trong tình trạng quá tải, nhất là vào những ngày chính hội, cảnh tượng du khách chen lấn ở cửa vào cáp treo; rồi tình trạng xả rác, gài tiền lễ bừa bãi, kéo theo đủ kiểu “chặt chém” của các loại hình dịch vụ không còn là chuyện mới mẻ... Vì vậy, cần có những biện pháp chấn chỉnh kịp thời cũng như những chính sách lâu dài nhằm đảm bảo yêu cầu phát triển bền vững loại hình du lịch VHTL ở Tây Ninh.

### **5. Một số đề xuất và giải pháp phát triển**

Để khai thác tiềm năng phát triển loại hình du lịch VHTL ở khu DTLSVH-

DT&DL núi Bà Đen, tạo ra những sản phẩm du lịch chất lượng tốt, thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế, chúng tôi cho rằng các cơ quan quản lý địa phương, các ngành chức năng cần nghiên cứu xem xét thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

#### **5.1. Xây dựng đề án nghiên cứu bảo tồn các lễ hội trên địa bàn Tỉnh**

Các lễ hội truyền thống sẽ được phục hồi mạnh mẽ dưới sự tham gia của nhiều đối tượng trong xã hội. Trong đó phải kể đến sự tham gia của cộng đồng làng xã, thôn bản. Bên cạnh đó, nhà nước cũng góp phần hoạch định chính sách, đầu tư ngân sách, đào tạo con người cho công tác phục hồi và bảo tồn các giá trị văn hóa ẩn chứa trong các lễ hội. Đối tượng thứ ba có vai trò khá quan trọng là các nhà nghiên cứu, đội ngũ này sẽ có trách nhiệm tìm lại những giá trị văn hóa vốn đã bị mai một.

Tây Ninh cần thực hiện điều tra, đánh giá tổng hợp tiềm năng cho phát triển loại hình du lịch VHTL; phân tích hiện trạng phát triển cùng những khó khăn, tồn tại trong quá trình khai thác lễ hội để phát triển loại hình du lịch này. Trên cơ sở đó, đề xuất kế hoạch đầu tư tôn tạo di tích, phục hồi lễ hội nhưng không làm mất đi tính truyền thống của lễ hội, nâng cấp cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch, nâng cao chất lượng sản phẩm và thực hiện các hoạt động xúc tiến nhằm thu hút du khách trong nước và quốc tế, không chỉ đến núi Bà Đen mà còn đến các điểm di tích khác.

#### **5.2. Đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng vật chất kĩ thuật**

Trước hết, cần tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống đường giao thông

và phương tiện vận chuyển đến khu DTLSVH-DT&DL núi Bà Đen; mở rộng và nâng cấp hệ thống giao thông, nhất là khu vực dẫn vào cổng phụ; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư trọn gói vào các khu du lịch quy mô vừa và nhỏ xung quanh di tích như Ma Thiên Lãnh, Bàu Cà Na, đồng thời kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở lưu trú các loại (khách sạn cao cấp, khách sạn vừa và nhỏ) gần khu di tích để thuận tiện cho du khách nghỉ ngơi sau khi tham quan.

### **5.3. Xúc tiến quảng bá du lịch**

Tận dụng tối đa các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là ưu thế của công nghệ thông tin để quảng bá và xúc tiến các hoạt động du lịch nói chung, trong đó có loại hình du lịch VH-TL, phối hợp các doanh nghiệp khai thác du lịch trên địa bàn Tỉnh xây dựng website về du lịch Tây Ninh một cách chuyên nghiệp để giới thiệu điểm đến, quan trọng nhất là khu Du lịch quốc gia núi Bà Đen, từ đó, có thể đưa khu DTLSVH-DT&DL núi Bà Đen trở thành biểu tượng của du lịch Tây Ninh.

### **5.4. Đẩy mạnh thu hút khách quốc tế**

Xu thế hội nhập hiện nay có tác động lớn đến lễ hội. Lễ hội đã và đang được phục hồi những giá trị văn hóa vốn có của mình, bồi đắp thêm các giá trị văn hóa của thời đại mới qua các thời kỳ lịch sử khác nhau. Chính những giá trị văn hóa tồn tại bên trong lễ hội là yếu tố thu hút ngày càng đông khách hành hương, khách du lịch, trong đó có cả khách du lịch quốc tế. Lễ hội núi Bà Đen, cần được quảng bá sâu rộng, đưa những giá trị tâm linh, tín ngưỡng của người dân địa phương đến với bạn bè quốc tế. Trước mắt cần phục dựng

lại sắc phong “Linh Sơn Thánh Mẫu” của các vua triều Nguyễn đã phong cho Bà cùng những tài liệu có liên quan, phổ biến rộng rãi các truyền thuyết về Bà Đen, trong đó cần có những tài liệu cũng như phiên bản bằng tiếng Anh nhằm giới thiệu rộng rãi với bạn bè quốc tế, làm cho họ hiểu được ý nghĩa của lễ hội. Bên cạnh đó cũng cần chú ý tới những thị trường như Cam-pu-chia, Lào vì khoảng cách gần gũi và có những nét văn hóa tương đồng với nhân dân địa phương, dễ dàng nắm bắt được cái hồn của lễ hội.

### **5.5. Hoàn thiện, bổ sung về cơ chế, chính sách hợp lý**

Ngoài những ưu đãi về đất đai, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế xuất nhập khẩu như các doanh nghiệp kinh tế khác; lãnh đạo Tỉnh cần lắng nghe ý kiến của doanh nghiệp du lịch để có chính sách mở và thoáng hơn về cơ chế, hỗ trợ cơ sở hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực... nhằm khuyến khích doanh nghiệp đầu tư xây dựng các khu du lịch, khách sạn cao cấp trên địa bàn Tỉnh.

### **5.6. Thực hiện liên kết các tour, tuyến nội địa và quốc tế**

Cần xúc tiến việc kết nối tour với các địa phương xung quanh tới các điểm đến trong Tỉnh và thông tuyến lữ hành quốc tế sang Cam-pu-chia; liên kết với TPHCM cũng như nước bạn để hình thành các tuyến liên nội địa và quốc tế. Tập trung cho các tuyến có triển vọng, nhất là tuyến TPHCM - thành phố Tây Ninh - Xa Mát - Phnom penh - Angkor Vat với những sản phẩm nổi bật là các di tích lịch sử, công trình kiến trúc, đáp ứng được nhu cầu du khách tham

quan, nghiên cứu, mua sắm, tâm linh và về nguồn.

### **5.7. Khai thác và phát huy hiệu quả lao động địa phương**

Cộng đồng dân cư địa phương chính là chủ nhân của các nguồn tài nguyên du lịch, và hơn ai hết, họ hiểu được giá trị của các di tích lịch sử cũng như ý nghĩa thật sự của các lễ hội đó. Tuy nhiên hiện nay, khi tiến hành các dự án trùng tu, bảo tồn các di tích cũng như tổ chức khai thác các di tích phục vụ phát triển du lịch, dường như vai trò của cộng đồng dân cư địa phương chưa được chú trọng. Vì vậy, việc chia sẻ lợi ích với cộng đồng địa phương, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng dân cư vào các hoạt động du lịch là hết sức cần thiết, nhằm bảo tồn và phát triển du lịch.

### **5.8. Tạo dựng môi trường du lịch VH TL lành mạnh**

Để tạo môi trường du lịch VH TL lành mạnh, chính quyền địa phương cần có sự hỗ trợ tích cực không chỉ về cơ chế chính sách, điều kiện phát triển du lịch mà còn hướng đến những việc làm cụ thể như mở những lớp tập huấn nghiệp vụ du lịch cho đội ngũ hướng dẫn viên, bán hàng, xe ôm, chụp ảnh... Cần chú ý đến các vấn đề về an ninh trật tự, công tác xử lý rác thải trong khu du lịch, an toàn thực phẩm, chèo kéo giữ xe và nâng giá giữ xe tại các bãi bên ngoài khu du lịch. Thực hiện tốt những

bước đi trên sẽ làm môi trường du lịch ngày càng được cải thiện, nhu cầu tâm linh tín ngưỡng ngày càng được coi trọng. Tuy nhiên cũng cần tuyên truyền nhắc nhở du khách đến với di tích nên vì mục đích tâm linh, tín ngưỡng phù hợp với thuần phong mỹ tục chứ không nên đi quá đà hay để kẻ xấu lợi dụng trở thành mê tín dị đoan.

## **6. Kết luận**

Du lịch VH TL đã trở thành xu hướng phổ biến, mang lại hiệu quả thiết thực cho kinh tế địa phương, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân và đóng góp tích cực vào phát triển bền vững du lịch tỉnh Tây Ninh.

Với hướng đi chọn du lịch là ngành mũi nhọn trong phát triển kinh tế, Tây Ninh xác định du lịch VH TL, tiêu biểu là khu DTLSVH-DT&DL núi Bà Đen - sản phẩm chính để thu hút các nhà đầu tư, đồng thời là động lực chính thúc đẩy du lịch Tỉnh phát triển. Vì vậy, Tỉnh cần phải chú trọng các chính sách tạo điều kiện cho du lịch VH TL phát triển đúng hướng mang lại những giá trị tinh thần thiết thực, qua đó tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, góp phần thúc đẩy giao lưu văn hóa, khôi phục và bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của mỗi địa phương.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Cục Thống kê tỉnh Tây Ninh. (2000 - 2016). *Niên giám thống kê từ năm 2000 đến 2015*.
- Nguyễn Trọng Hiếu. (2011). *Phát triển du lịch tỉnh Tây Ninh thời kì hội nhập*, Luận văn Thạc sĩ Địa lí Trường Đại học Sư phạm TPHCM.
- Nguyễn Trọng Hiếu. (2014). Phát triển du lịch về nguồn – Thế mạnh của du lịch tỉnh Tây Ninh, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TPHCM*, số 55, tháng 02/2014.
- Nguyễn Trọng Hiếu. (2014). Phát triển các loại hình du lịch của tỉnh Tây Ninh hướng đến hội nhập, *Kỷ yếu Hội nghị Địa lí toàn quốc lần thứ 8* (quyển số 2), Trường Đại học Sư phạm TPHCM ngày 01-02/11/2014.
- Nguyễn Văn Tuấn. (2013). Du lịch tâm linh ở Việt Nam – Thực trạng và định hướng phát triển, *Tham luận tại Hội nghị quốc tế về du lịch tâm linh vì sự phát triển bền vững* (Ninh Bình, ngày 21-22/11/2013).
- Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Tây Ninh. (2013). *Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Tây Ninh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030*.
- Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Tây Ninh. (2009-2016). *Báo cáo hàng năm và kế hoạch năm tiếp theo, từ năm 2009 đến 2015*.
- Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch Tây Ninh. (2016). *Tài liệu thuyết minh phục vụ điểm du lịch tâm linh núi Bà Đen*.
- Du lịch Việt Nam. (09/6/2016). Truy cập [www.baodulich.net.vn/Tay-Ninh-Day-manh-phan-trien-du-lich-039174.html%3Fpage%3D21+%&cd=7&hl=vi&ct=clnk&gl=vn](http://www.baodulich.net.vn/Tay-Ninh-Day-manh-phan-trien-du-lich-039174.html%3Fpage%3D21+%&cd=7&hl=vi&ct=clnk&gl=vn)